TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HSST
Ngày 14-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Nhung và ông Tẩn A Đạt
- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở TAND huyện T, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện T tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 27/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 02/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng Thị C -** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh năm 1982, tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: không học; Con ông: Giàng Gàng S - Sinh năm 1957 và bà Sùng Thị M - Sinh năm 1959; chồng là Vàng A P - Sinh năm 1986 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền sự: Không. Tiền án: Không; Chức vụ: không; Nhân thân: không nghiện chất ma túy, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 11/01/2021 đến ngày 14/01/2021, tạm giam: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/01/2021 đến nay.
Bị cáo có mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:** Vàng A D (tên khác là Vàng A G) – sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt

Người phiên dịch: ông Giàng A D – Sinh năm: 1985; Địa chỉ: tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ sáng ngày 11/01/2021 Bị cáo Giàng Thị C đang ở nhà tại thôn P, xã X, huyện T thì có một người đàn ông dân tộc Mông Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ đến nhà. Người đàn ông hỏi Bị cáo có mua Heroine không, Bị cáo hỏi lại mua để làm gì thì người đàn ông đó nói là làm thuốc chữa bệnh cho lợn, gà; Do lợn gà nhà Bị cáo đang bị bệnh nên Bị cáo đã đồng ý mua 01 gói Heroine được gói

ngoài bằng một mảnh giấy nilon màu hồng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine Bị cáo lấy một mảnh vải nhung màu tím gói thêm vào bên ngoài rồi cất giấu trên mái hiên nhà của gia đình, đến 17 giờ 45 phút cùng ngày khi được Tổ công tác của Công an huyện T vận động thuyết phục thì Bị cáo đã chỉ và tự giác lấy gói Heroine đang cất giấu trên mái nhà xuống giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ vật chúng theo quy định.

Vật chứng thu giữ của Bị cáo gồm:

+ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng mảnh vải nhung màu tím, bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng giấy nilon màu hồng, bên trong có các cục chất bột màu trắng đục thể rắn.

+ Số tiền 5.370.000 đồng thu giữ trong chiếc túi đeo trước bụng của Bị cáo.

Ngày 12/01/2021, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 1,6306 gam; lấy 0,3250 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 1,3056 gam.

Kết luận giám định số 168/GĐ-PC09 ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Giàng Thị C gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine- có khối lượng 1,6306 gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP của Chính Phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, đã xác định số tiền 5.370.000 đồng thu giữ là do Bị cáo vay của Vàng A D, do đó cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo số tiền trên.

Cáo trạng số 14/CT-VKSHTC ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Giàng Thị C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các mảnh vải, các mảnh nilon sử dụng để gói chất ma túy và đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và giữ nguyên lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù

hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 11/01/2021 bị cáo đã mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine trị giá 300.000đ tại nhà ở của Bị cáo tại thôn P, xã X, huyện T, mục đích bị cáo mua ma túy là để chữa bệnh cho gia súc, gia cầm. Sau khi mua được, đến 17 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 1,6306 gam heroine để cất giấu, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không sử dụng chất ma túy; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xét về nhân thân và điều kiện hoàn cảnh của Bị cáo thấy rằng: gia đình Bị cáo làm nông nghiệp, có đông con, bản thân có 05 con ruột và nuôi dưỡng thêm 02 con của chị gái (do chị gái đã chết từ năm 2018), ngoài ra Bị cáo có ông nội là Giàng A Páo được nhà nước tặng thưởng "Huy chương chiến thắng" hạng nhì, do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xem xét điều kiện hoàn cảnh của Bị cáo để cân nhắc khi lượng hình.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 của BLHS.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nông nghiệp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, điều kiện kinh tế không có nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền thu giữ 5.370.000 đồng không phải là vật chứng của vụ án, cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định, Hội đồng xét xử chấp nhận.
- Đối với số Heroine còn lại, 01 miếng vải nhung, 01 mảnh nilon màu hồng là vật cấm tàng trữ và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Giàng Thị C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ 03 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù; Thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo đi chấp hành án.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại 1,3056 gam; 01 mảnh vải nhung màu tím; 01 mảnh nilon màu hồng.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/6/2021).

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn